TÒA ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày 04 - 4 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Như Nguyện.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Nhân.

Ông Kim Trung Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khánh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tHnh phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tHnh phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 và Thông báo dời ngày xét xử vụ án hình sự số: 332/TB-TA ngày 06 tháng 3 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Thạch P (tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1993, tại Vĩnh Châu, Sóc Trăng; Nơi cư trú: khóm Soài Côn, phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch D và bà Thạch Thị S; không có vợ, con; tiền án: Ngày 08/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tỉnh Long An xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích (Chấp Hnh xong ngày 03/02/2021); tiền sự: Không; Về nhân thân: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 13/7/2024 đến nay. Có mặt.

2. Lê Văn C, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1999, tại Phú Tân, Cà Mau; Nơi cư trú: ấp Gò Công, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: khu vực 2, phường V, tHnh phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm

thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh H và bà Nguyễn Thị T; không có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 02/6/2023, bị Công an tHnh phố Vị Thanh ra quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính số 124/QĐ-XPVPHC về Hnh vi cố ý gây thương tích với số tiền 6.500.000 đồng (chưa đóng phạt); Về nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 13/7/2024 đến nay. Có mặt.

3. Nguyễn Văn H, sinh ngày 21 tháng 3 năm 1993, tại Vị Thanh, Hậu Giang; Nơi cư trú: khu vực 3, phường III, tHnh phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở hiện nay: khu vực 3, phường III, tHnh phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Bùi Thị N; Chung sống như vợ chồng với bà Đặng Thị Thanh T, sinh năm 1997; con: 01 người; tiền án: không; tiền sự: Không; Về nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 13/7/2024 đến nay. Có mặt.

4. Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1993, tại Vị Thanh, Hậu Giang; Nơi cư trú: khu vực 4, phường III, tHnh phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở hiện nay: khu vực 4, phường III, tHnh phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh C và bà Huỳnh Thị C; không có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Không; Về nhân thân: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2024 và chuyển tạm giam từ ngày 13/7/2024 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Mã Nhựt T, sinh năm 2003. Nơi cư trú: Ấp 7 Chợ, xã Đông Phú, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Nguyễn Trọng T. Là người làm chứng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 18 giờ ngày 04 tháng 07 năm 2024 tại nH Nguyễn Kim Á, Lê Văn C, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Trọng T, Thạch P và Huỳnh Tuấn K đến quán karaoke Thảo Thanh B thuộc số 579 đường Trần Hưng Đạo khu vực 3, phường III, tHnh phố Vị Thanh để hát. Lúc này, C thấy H đi vào bàn nhậu thì có đưa ra một triệu đồng, C lấy tiền, H cũng không nói tiền này của ai. Đến gần khoảng 20 giờ vào ngày thì C cùng H và P có đến quán karaoke Thảo Thanh B trước, được tiếp tân hướng dẫn vào phòng vip số 5 lát sau K cũng đến phòng. Lúc này trong phòng có bốn người (gồm C, H, P, K) C nói "ai chơi thì chơi không

chơi thì thôi", mọi người biết là chơi ma túy, C lấy 3 triệu đồng (2 triệu đồng của C và 1 triệu đồng H đưa cho C) nói với K là đưa điện thoại của K để C gọi cho B (không rõ họ tên địa chỉ cụ thể) K đưa điện thoại C gọi cho B đó lấy 1 khây và hai con kẹo với 3 triệu đồng và kêu B đem lại quán Thảo Thanh B gọi vào số này". C đưa 3 triệu đồng cho K, kêu K là số này gọi lại thì đi xe lấy khoảng 10 phút sau C thấy K đi ra. Sau đó, K vào phòng trên tay cầm bịch ni lông màu đen, mở băng keo ra C thấy một bịch ma túy loại ketamin và một bịch có hai viên kẹo. Trong lúc gọi điện thoại cho Bin thì P ra ngoài lấy một đĩa sứ màu trắng để trên bàn trong phòng. Khi K lấy ma túy ra thì hai viên kẹo K để trên bàn, còn ma túy ketamin, K lấy đĩa sứ mà P để trên bàn, đổ ma túy Katemin ra, dùng hột quẹt ga đốt. P đưa căn cước công dân của P cho K xào ma túy. H thì đưa tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng cho P quấn. Trong lúc K nấu ma túy khây thì P bẻ ma túy kẹo ra 5 phần để trên bàn, H lấy một phần ma túy kẹo uống. K xào ma túy xong kẻ 6 đường thì P đưa tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng đã quấn tHnh ống hút cho K để lên dĩa. Lúc này, Nguyễn Trọng T đến K đưa đĩa ma túy cho T hút trước rồi đến C, P, H và K. Hút được khoảng 15 phút thì lực lượng công an đến kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có dính chất bột màu trắng (nghi là ma túy) và chất bột màu trắng (nghi là ma túy) được đựng trong túi niêm phong mã số NS4 23024421, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS1 23006101;

- 01 (một) thẻ căn cước công dân tên Thạch P dùng để kẻ đường sử dụng ma túy;

- 01 (một) tờ tiền Polymer mệnh giá 20.000 đồng cuộn tròn, được cố định bằng hai vỏ đầu lọc thuốc lá và vỏ điếu thuốc lá dùng để sử dụng ma túy ;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, bị bể góc màn hình, đã qua sử dụng (của Thạch P);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng (của Nguyễn Trọng T);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu hồng, đã qua sử dụng (của Nguyễn Văn H);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng (của Lê Văn C);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, đã qua sử dụng (của Huỳnh Tuấn K);

Tại bản Kết luận giám định số 720/KL-KTHS ngày 09/7/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận:

Mẫu ký hiệu M1: Chất bột màu trắng chứa bên trong 01 (một) túi niêm phong mã số NS4 23024421 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,84713

Mẫu Ký hiệu M2: Chất bột màu trắng dính trên bề mặt 01 (một) đĩa sứ màu

trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamin (chất bột còn quá ít, không thể xác định được khối lượng)

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-TPVT ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Thạch P, Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Thạch P, Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Lê Văn C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Thạch P từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Huỳnh Tuấn K từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Thạch P, Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K thừa nhận toàn bộ Hnh vi mà mình phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo Thạch P, Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các Hnh vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an tHnh phố Vị Thanh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tHnh phố Vị Thanh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố

tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mã Nhựt Tiến và người làm chứng Nguyễn Trọng T vắng mặt. Xét, việc vắng mặt của người tham gia tố tụng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến Hnh xét xử vụ án.

[3] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo Thạch P, Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K thừa nhận Hnh vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện như cáo trạng đã truy tố. Xét lời trình bày của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác nên có đủ cơ sở để khẳng định: Các bị cáo Thạch P, Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Vào khoảng 21 giờ 20 phút, ngày 04/7/2024, Bị cáo Lê Văn C đã có Hnh vi khởi xướng, rũ rê và liên hệ chuẩn bị ma túy để sử dụng ma túy. Các bị cáo Thạch P đã có Hnh vi P ra ngoài lấy một đĩa sứ màu trắng để trên bàn trong phòng, sau đó, bẻ ma túy kẹo, P đưa căn cước công dân của P cho K xào ma túy, P đưa tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng đã quấn tHnh ống hút cho K để lên dĩa. Bị cáo Nguyễn Văn H đã có Hnh vi đưa tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng cho P quấn. Bị cáo Huỳnh Tuấn K đã có Hnh vi đưa điện thoại C để C gọi cho Bin mua ma túy và cầm 3 triệu đồng mà C đưa để đi ra lấy ma túy, K là người xào ma túy để các bị cáo và T cùng sử dụng. Như vậy, các bị cáo đã có Hnh vi góp tiền để mua ma túy và chuẩn bị công cụ, phương tiện để tự mình sử dụng trái phép chất ma túy và cung cấp chất ma túy, địa điểm, phương tiện để các bị cáo và người khác cùng sử dụng chất ma túy. Theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự: " *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

a. *Phạm tội 02 lần trở lên;*

b. *Đối với 02 người trở lên;*

c. *Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;*

d. *Đối với phụ nữ mà biết là có thai;*

e. *Đối với người đang cai nghiện;*

f. *Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;*

g. *Gây bệnh nguy hiểm cho người khác;*

h. *Tái phạm nguy hiểm*".

Như vậy, các bị cáo biết rõ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên Cáo

trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Trong đó, bị cáo Thạch P từng có tiền án về tội rất nghiêm trọng nhưng chưa chấp Hnh xong (về phần bồi thường thiệt hại) lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo bị truy tố theo quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K bị truy tố theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét tính nguy hiểm của Hnh vi:

Hnh vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của NH nước về ma túy. Đồng thời, Hnh vi này còn thể hiện thái độ coi thường pháp luật, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn tHnh phố Vị Thanh. Do đó, cần có mức án tương xứng mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở tHnh công dân có ích. Đồng thời, giúp ngăn ngừa và đề phòng tội phạm chung.

[5] Xét vai trò đồng phạm trong vụ án: Các bị cáo thực hiện Hnh vi phạm tội với tính chất đồng phạm. Trong đó, C là người khởi xướng việc sử dụng trái phép chất ma túy cũng như là người góp tiền, gọi điện thoại cho Bin để Bin mang ma túy đến nên là người có vai trò chính. Do vậy, Hnh vi của bị cáo C là nguy hiểm nhất nên cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo so với các bị cáo khác. Còn bị cáo K, H và P cùng có Hnh vi cung cấp dụng cụ để sử dụng ma túy và đã cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên tính chất nguy hiểm tương đương nhau. Trong đó, bị cáo P có thêm tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Danh P với mức hình phạt nghiêm khắc hơn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở tHnh công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về nhân thân:

Bị cáo Thạch P và Lê Văn C có nhân thân không tốt. Bản thân bị cáo nghiện ma túy, bị cáo Thạch P từng có tiền án, bị cáo Lê Văn C từng có tiền sự. Điều đó chứng tỏ ý thức chấp Hnh pháp luật của bị cáo rất kém, bị cáo không có khả năng tự cải tạo, giáo dục. Lẽ ra, sau khi chấp Hnh xong hình phạt, các bị cáo phải biết từ bỏ và cố gắng lao động, học tập phấn đấu để trở tHnh người có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện Hnh vi vi phạm pháp luật. Trong thời gian bị tạm giam thì bị cáo Lê Văn C lại có Hnh vi vi phạm nội quy của cơ sở giam giữ.

Bị cáo Nguyễn Văn H, Huỳnh Tuấn K có nhân thân không có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Thạch P, Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K tHnh khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về Hnh vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện nên áp dụng cho các bị cáo tình tiết tHnh giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo Lê Văn C có công với cách mạng gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên được áp dụng thêm tình tiết tHnh giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[9] Từ những phân tích trên, sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của Hnh vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đối chiếu với quy định của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian tương xứng với Hnh vi phạm tội của bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo, trở tHnh người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, mức hình phạt tù mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về vật chứng trong vụ án: Căn cứ vào các điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với vật chứng là: 01 (một) đĩa sứ màu trắng, trên tHnh đĩa có dính chất bột màu trắng (nghi là ma túy) và chất bột màu trắng (nghi là ma túy) được đựng trong túi niêm phong mã số NS4 23024421, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS1 23006101; Do vật chứng này là chất cấm lưu Hnh nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với vật chứng là:

- 01 (một) tờ tiền Polymer mệnh giá 20.000 đồng cuộn tròn, được cố định bằng hai vỏ đầu lọc thuốc lá và vỏ điếu thuốc lá dùng để sử dụng ma túy ;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, đã qua sử dụng (của Huỳnh Tuấn K);

Do các vật chứng này có liên quan đến Hnh vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ NH nước theo quy định.

Đối với vật chứng là: 01 (một) thẻ căn cước công dân tên Thạch P dùng để kẻ đường sử dụng ma túy và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, bị bể góc màn hình, đã qua sử dụng (của Thạch P) trả lại cho Thạch P theo quy định.

Đối với vật chứng là: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng (của Nguyễn Trọng T) không liên quan đến tội phạm đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét lại;

Đối với vật chứng là: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu hồng, đã qua sử dụng (của Nguyễn Văn H) không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Nguyễn Văn H;

Đối với vật chứng là: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng (của Lê Văn C) không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Lê Văn C;

[11] Xét thấy, Nguyễn Trọng T thừa nhận có Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng các bị cáo Thạch P, Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K nhưng T không biết H dùng số tiền 1.000.000 đồng của T để hùn mua ma túy mà do H tự lấy. Ngoài ra, T không có Hnh vi giúp sức nào khác để giúp các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Viện kiểm sát không truy tố và đã chuyển hồ sơ đến cơ quan co thẩm quyền để xử lý theo quy định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với người tên Bin đã bán ma túy cho Cường và giao ma túy cho K nhưng cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không làm việc được. Khi có căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Về án phí: Các bị cáo Thạch P, Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 04/7/2024.

Căn cứ vào điểm b, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Thạch P phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Thạch P 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 04/7/2024.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) năm tù; thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 04/7/2024

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tuấn K phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tuấn K 07 (bảy) năm tù; thời hạn chấp Hnh hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam ngày 04/7/2024.

Căn cứ vào Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự; Tiếp tục tạm giam các bị cáo Thạch P, Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi Hnh án. Thời gian tạm giam tính từ ngày tuyên án 04/4/2025.

2. Về vật chứng trong vụ án: Căn cứ vào các điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đĩa sứ màu trắng, trên tHnh đĩa có dính chất bột màu trắng (nghi là ma túy) và chất bột màu trắng (nghi là ma túy) được đựng trong túi niêm phong mã số NS4 23024421, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS1 23006101.

Tịch thu sung quỹ NH nước: 01 (một) tờ tiền Polymer mệnh giá 20.000 đồng cuộn tròn, được cố định bằng hai vỏ đầu lọc thuốc lá và vỏ điếu thuốc lá dùng để sử dụng ma túy; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, đã qua sử dụng (của Huỳnh Tuấn K);

Trả lại cho bị cáo Thạch P 01 (một) thẻ căn cước công dân tên Thạch P dùng để kẻ đường sử dụng ma túy và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, bị bể góc màn hình, đã qua sử dụng (của Thạch P);

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu hồng, đã qua sử dụng (của Nguyễn Văn H);

Trả lại cho bị cáo Lê Văn C 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, đã qua sử dụng (của Lê Văn C);

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 04/QĐ-VKSTPVT ngày 16/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang).

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các bị cáo Thạch P, Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Thạch P, Nguyễn Văn H, Lê Văn C, Huỳnh Tuấn K có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Mã Nhựt Tiến vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hnh án dân sự, thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 Luật Thi Hnh án dân sự; Thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP. Vị Thanh;
- CCTHADS TP. Vị Thanh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hậu Giang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Như Nguyện

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Minh Trực – Lâm Quang T	**Huỳnh Xuân Tình**